

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47/2022/HS-ST**
Ngày 07 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Cao Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tống Xuân Quyết

2. Ông Hoàng Văn Thiết

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19/01/1968, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Phạm S, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1945;

Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 3;

Chồng: Trịnh Ngọc Q, sinh năm 1967;

Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hà Văn D, sinh năm 1970, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1983, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Ông Nông Văn S1, sinh năm 1963, *vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)*;

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Ông Lương Văn B, sinh năm 1966, *vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)*;

Địa chỉ: Thôn 61, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị H, sinh năm 1968, trú tại thôn Th, xã Y, huyện H có mở quán bán nước giải khát và đăng ký điểm bán thẻ điện thoại cho nhà mạng Viettel, do thu nhập từ việc kinh doanh thấp nên Hoài nảy sinh ý định bán các số lô, số đề trái phép cho người khác để cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng. H thỏa thuận với người mua số lô, số đề trái phép như sau: Đối với số lô H bán với giá 23.000 đồng/01 điểm, người mua tự chọn các số có 02 chữ số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99 để mua, số điểm mua tùy người chơi sau đó đem số lô đã mua so sánh với hai số cuối của 27 kết quả của 08 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số lô của người mua trùng với hai số cuối của một trong các giải thưởng thì người mua trúng lô, Hoài phải trả cho người trúng 80.000 đồng/01 điểm, nếu không trùng với 02 số cuối của 27 giải thì người mua mất số tiền đã mua. Đối với số đề người mua chọn các số tự nhiên trong dãy số từ 00 đến 99 để mua với số tiền tùy ý, sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày đã mua. Nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì H phải trả cho người mua gấp 70 lần số tiền người mua đã bỏ ra. Đối với các số “ba càng”, người mua chọn số tự nhiên từ 000 đến 999 để mua với số tiền tùy ý, sau đó so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày đã mua, nếu trùng thì H phải trả gấp 350 lần số tiền người mua bỏ ra, nếu không trùng người mua sẽ mất số tiền mua ban đầu. Cụ thể, trong ngày 27/12/2021, Ngô Thị H đã bán các số lô, số đề trái phép như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/12/2021, ông Hà Văn D, sinh năm 1970, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H đến nhà Ngô Thị H đưa cho Hoài 01 mảnh giấy có nội dung “52-40N; 752-10N” và nói với H “*ghi cho tôi hai số đề này*” có nghĩa là D mua số đề 52 = 40.000 đồng, số ba càng 752 = 10.000 đồng, tổng số tiền mua là 50.000 đồng. H đồng ý bán cho ông D các số đề và nhận 50.000 đồng từ ông D.

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 27/12/2021, ông Nông Văn S, sinh năm 1963, trú tại thôn T 10, xã Y, huyện H đến nhà Ngô Thị H để mua số lô, số đề trái phép. Sòi đưa cho H 01 mảnh giấy đã viết trước có nội dung “Đề. Đầu 2 = 700; Đầu 4 = 700; Đầu 6 = 700; Đầu 8 = 700; tổng = 2800 cho lại tỷ phần trăm” và nói với Hoài “*Bà ghi cho tôi mấy số này*” có nghĩa là Sòi muốn mua các số đề Đầu 2 gồm các số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29; Đầu 4 gồm các số 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49; Đầu 6 gồm các số 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69; Đầu 8 gồm

các số 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89. Tổng số là 40 số đề x 70.000 đồng/01 số = 2.800.000 đồng. H đồng ý bán các số đề trên cho S và lấy 01 mảnh giấy ghi các số đề S mua và giao cho S làm căn cứ để so sánh kết quả. Do Nông Văn S mua nhiều số đề nên H cho lại S 100.000 đồng. Số tiền còn lại 2.700.000 đồng S đã thanh toán cho H.

Hồi 17 giờ 31 phút ngày 27/12/2021, Lương Văn B, sinh năm 1966, trú tại thôn 61, xã Y, huyện H sử dụng số điện thoại gắn sim số 0367187406 nhắn tin đến số điện thoại gắn sim số 0972053776 của Ngô Thị H với nội dung “Lô. 59.95.69.96x5d.45.61x10d.54x20d. tôg ke. 25n.1c. đầu 4x15n.1c” có nghĩa là B mua các số lô 59, 95, 69, 96 mỗi số 5 điểm; các số lô 45, 61 mỗi số 10 điểm; số lô 54 = 20 điểm; “tôg ke” có nghĩa là “tổng kép” gồm các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 25.000 đồng; Đầu 4 gồm các số 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi số 15.000 đồng. Như vậy Bàn mua 60 điểm lô x 23.000đ/01 điểm = 1.380.000 đồng, 20 số đề = 400.000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 1.780.000 đồng. Nhận được tin nhắn của Bàn, H đồng ý bán các số lô, số đề nêu trên cho B nên nhắn tin lại “Ok”. Số tiền mua số lô, số đề B chưa thanh toán cho H.

Hồi 17 giờ 46 phút ngày 27/12/2021, Vũ Thị N, sinh năm 1983, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H sử dụng điện thoại gắn sim số 0375469804 nhắn tin đến số điện thoại gắn sim số 0972053776 của Ngô Thị H với nội dung “63.50đ, 80.37. Mỗi con 20 điểm” có nghĩa là N mua số lô 63 = 50 điểm, các số lô 80, 37 mỗi số 20 điểm, tổng số là 90 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 2.070.000 đồng. Nhận được tin nhắn của N, H đồng ý bán các số lô, số đề nêu trên nên nhắn tin lại “Ok”. Số tiền mua số lô, số đề N chưa thanh toán cho H. Tổng số tiền Ngô Thị H bán số lô, số đề trái phép trong ngày 27/12/2021 là 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hồi 17 giờ 48 phút ngày 27/12/2021 khi Ngô Thị H đang tiếp tục bán số đề cho Nông Văn S thì bị tổ công tác Công an huyện H lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tạm giữ 2.750.000 đồng do Ngô Thị H giao nộp, 01 điện thoại di động, 03 mảnh giấy có ghi số và chữ, 01 bút bi. Sau khi Tổ công tác lập biên bản vi phạm hành chính đối với Ngô Thị H về hành vi đánh bạc và đang tạm giữ điện thoại của H thì Lý Văn Th, sinh năm 1977, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H và Phạm Duy Kh, sinh năm 1988, trú tại phường Đ, thành phố T tiếp tục nhắn tin đến điện thoại gắn sim số 0972053776 của Ngô Thị H để mua các số lô, số đề.

Cáo trạng số 44/CT-VKSHY ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang truy tố Ngô Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị H phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị H từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù cho hưởng

án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị H khai nhận về hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/12/2021, Ngô Thị H, sinh năm 1968, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép được thua bằng tiền cho nhiều người, cụ thể: Bán cho Hà Văn D, sinh năm 1970, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H 50.000 đồng; bán cho Nông Văn S, sinh năm 1963, trú tại thôn T 10, xã Y, huyện H 2.800.000 đồng; bán cho Lương Văn B, sinh năm 1966, trú tại thôn 61, xã Y, huyện H 1.780.000 đồng; bán cho Vũ Thị N, sinh năm 1983, trú tại thôn 1A Th, xã Y, huyện H 2.070.000 đồng. Tổng số tiền mua, bán số lô số đề trái phép là 6.700.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, muốn có thu nhập từ việc đánh bạc mà bị cáo đã thực hiện hành vi ghi số lô, số đề trái phép, do vậy cần xử phạt mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] *Về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo thực hiện hành vi bán số lô số đề mang tính chất đơn lẻ, không có đồng phạm, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng:* Đối với số tiền 6.700.000đ, do bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Appl, kiểu máy Iphone 6 màu vàng bên trong lắp sim số 0972.053.776, số IMEI:356982064413031, máy cũ đã qua sử dụng, do bị cáo sử dụng vào việc giao dịch đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với 01 chiếc bút vỏ màu đen, trên bút gắn mác ký hiệu “107 mm k4, bị cáo sử dụng vào việc ghi số lô, số đề nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu lưu hồ sơ 03 mảnh giấy có ghi số và chữ.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Nông Văn S, Hà Văn D, Lương Văn B, Vũ Thị N dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 27/4/2022 Công an huyện H đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc, nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi mua bán số lô, số đề ngày 26/12/2021 của Vũ Thị N và Ngô Thị H đã hủy giao dịch trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Thiên Văn N1, Lý Văn Th, Phạm Duy K nhắn tin mua số lô, số đề nhưng bị cáo Ngô Thị H không nhận bán nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Ngô Thị H nhắn tin cho Ngô Hoàng H1 nhờ mua các số lô tô của Công ty xổ số kiến thiết Tuyên Quang nhưng sau đó hủy giao dịch không có dấu hiệu vi phạm nên không xem xét xử lý.

Đối với 02 điện thoại di động của Lương Văn B và Vũ Thị N sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề với bị cáo Ngô Thị H; trong quá trình điều tra Lương Văn B, Vũ Thị N khai đã bị mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thấy, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị H phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/7/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự.

2. *Vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Appl, kiểu máy Iphone 6 màu vàng bên trong lắp sim số 0972.053.776, số IMEI:356982064413031, máy cũ đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút vỏ màu đen, trên bút gắn mác ký hiệu “107 mm k4”, bút cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 22 tháng 6 năm 2022.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1064845.000000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện H (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 23/6/2022).

Tịch thu lưu hồ sơ 03 mảnh giấy gồm: “52-40N; 752-10N”; 01 mảnh có nội dung “Đề. Đầu 2 = 700; Đầu 4 = 700; Đầu 6 = 700; Đầu 8 = 700; tổng = 2800 cho lại tỷ phần trăm”; 01 mảnh có nội dung “Đầu 2 x 700k x 10 con; Đ’ 4 x 700k x 10 con; Đầu 6 x 700k x10 con; Đầu 8 x 700k x 10 con; chi trừ 100./cho em 27/12/2021”.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tổng Xuân Quyết - Hoàng Văn Thiết

Hoàng Cao Tiến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy (b/cáo);
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Quang Luân - Hoàng Văn Bốn

Mạc Văn Tuyển

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Luân - Hoàng Văn Bốn

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Vượng - Hoàng Thị oanh

Mạc Văn Tuyển

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Vượng - Ma Quốc Thế

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Hùng

Ma Quốc Thể

Mạc Văn Tuyển

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện SD;
- Công an huyện SD;
- T.H.A Dân sự huyện SD;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Văn Tuyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

Ma Quốc Thể

Mạc Văn Tuyền